

Phụ lục I

BIỂU RÀ ROÁT HIỆN TRẠNG, NHIỆM VỤ XÂY DỰNG BẢN GIA KHÂU THÀNH SẢN PHẨM OCOP NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /3/2024 của UBND thành phố Lai Châu)

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|--|--------------------------------|--------------------------------|--|---------------------|-----------------|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| PHẦN A | | | | | | | | |
| SẢN PHẨM VÀ SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG | 40 | | 14 | | 22 | | | |
| 1. TỔ CHỨC DỊCH VỤ CỘNG ĐỒNG | 15 | | 4 | | 9 | | | |
| <i>a, Bộ sản phẩm điều phối quản lý và điều hành dịch vụ</i> | 3 | | 1 | | 3 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có Bộ sản phẩm điều phối quản lý và điều hành dịch vụ | 1 | Có Bộ sản phẩm điều phối quản lý và điều hành dịch vụ, có kế hoạch và tổ chức triển khai kế hoạch quản lý, điều hành nhưng chưa hoàn chỉnh | 1 | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|--|--------------------------------|---|--|---------------------|-------------------------|------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có Bộ sản phẩm điều phối quản lý và điều hành dịch vụ, có kế hoạch và tổ chức triển khai kế hoạch quản lý, điều hành | 3 | | | Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND xã Sùng Phài hướng dẫn chủ thể (<i>HTX nông nghiệp dịch vụ du lịch xã Nậm Loỏng</i>) xây dựng bộ sản phẩm điều phối quản lý dịch vụ, có sơ đồ tổ chức, mô tả chức năng nhiệm vụ, có kế hoạch hoạt động của tổ chức tại điểm du lịch và có bảng mô tả hoạt động dịch vụ, người phụ trách từng hoạt động dịch vụ. | 3 | Quý I | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng VHTT UBND xã Sùng Phài |
| <i>b, Cơ chế quản lý/ quy định</i> | 6 | | 2 | | 4 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có cơ chế / quy định quản lý hoạt động dịch vụ | 2 | Có cơ chế / quy định quản lý hoạt động dịch vụ nhưng chưa hoàn chỉnh | 2 | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có cơ chế quản lý/quy định quản lý hoạt động dịch vụ được phân nhiệm rõ ràng | 4 | | | Chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin, UBND xã Sùng Phài hướng dẫn chủ thể xây dựng quy chế phối hợp quản lý thể hiện vai trò và chức năng, nhiệm vụ của các của các bên liên quan trong phối hợp quản lý điều hành điểm du lịch cộng đồng, thực hiện quy chế quản lý; Dịch vụ du lịch cộng đồng (Dịch vụ du lịch đơn lẻ): Có quy định quản lý của hoạt động dịch vụ được phân nhiệm rõ ràng | 4 | Quý I | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng VHTT UBND xã Sùng Phài |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|--|--------------------------------|--------------------------------|--|---------------------|-----------------|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có cơ chế quản lý/quy định quản lý hoạt động dịch vụ được phân nhiệm rõ ràng trên cơ sở người dân địa phương tham gia quản lý và vận hành và hưởng lợi (trực tiếp/gián tiếp) | 6 | | | | | | | |
| c) Bảo vệ môi trường trong cộng đồng làm du lịch/điểm du lịch | 4 | | 1 | | 2 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có giải pháp cụ thể về bảo vệ môi trường (thu gom rác thải, nước thải sinh hoạt...) | 1 | Bản Gia Khâu 1 06 xe đẩy rác, đặt ở một số địa điểm theo bố trí của Bản. Các hộ gia đình phát sinh rác thải sinh hoạt đổ rác vào các xe đẩy rác. Đơn vị công ích thực hiện thu gom định kỳ 2 lần/tuần vào thứ 2 và thứ 6. Thành lập các tổ vệ sinh môi trường Bản Gia Khâu 1. Tổ vệ sinh có trách nhiệm dọn vệ sinh định kỳ các tuyến đường trong Bản, tuyên truyền, nhắc nhở các hộ gia đình, cá nhân chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh khu dân cư, đổ rác đúng nơi quy định. Tuy nhiên ý thức của nhân dân về bảo vệ môi trường còn yếu: vẫn còn tình trạng chôn thả gia súc gần nhà chưa đưa vào khu nuôi nhốt tập trung, rác thải sinh hoạt chưa bỏ vào thùng, vệ sinh khu công cộng của bản chưa đảm bảo | 1 | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|---|--|---------------------|-----------------|---------------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có giải pháp cụ thể và trang bị hạ tầng kỹ thuật chung về bảo vệ môi trường | 2 | | | Phòng Tài nguyên và Môi trường bổ sung thêm thùng rác thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn (làm thùng rác cách điệu phù hợp với khu du lịch); Chỉ đạo UBND xã Sùng Phài ưu tiên nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường đã được cấp thành lập, duy trì Tổ vệ sinh trong Bản Gia Khâu 1 hoạt động hiệu quả; đề nghị Bí thư chi bộ, Trưởng Bản và các chi hội đoàn thể trong bản Gia Khâu 1 tích cực phối hợp với Tổ vệ sinh tăng cường công tác tuyên truyền, nhắc nhở các hộ gia đình, cá nhân chấp hành các quy định về bảo vệ môi trường, giữ gìn vệ sinh khu dân cư, đổ rác đúng nơi quy định; vận động nhân dân đưa gia súc vào khu nuôi nhốt tập trung. Tăng thêm 01 buổi thu gom rác thải tại bản Gia Khâu 1. | 2 | Quý II | Tài Nguyên và M | P. Tài Nguyên và MT UBND xã Sùng Phài |
| <input type="checkbox"/> Có giải pháp cụ thể và có trang bị hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường và triển khai mô hình cộng đồng tự quản về môi trường | 3 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|---|--------------------------------|---|--|---------------------|--|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có giải pháp cụ thể và có trang bị hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường và triển khai mô hình cộng đồng tự quản về môi trường, đạt chuẩn tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới hoặc có đánh giá tác động môi trường theo quy định hiện hành | 4 | | | | | | | |
| d) Sử dụng năng lượng tiết kiệm | 2 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có giải pháp tiết kiệm năng lượng (bằng hoạt động cụ thể) | | Tại bản Gia Khâu 1 đang sử dụng hệ thống đèn Led, | 1 | Tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân có nhiều hoạt động cụ thể hơn tiết kiệm năng lượng và có hình ảnh minh chứng tiết kiệm năng lượng | 1 | Cả năm | Nhân dân bản Gia Khâu 1 và HTX NN - DVDL | |
| <input type="checkbox"/> Có giải pháp tiết kiệm, thu hồi năng lượng, tái sử dụng năng lượng, nguyên liệu tại địa phương và sử dụng công nghệ thân thiện với môi trường | 2 | | | | | | | |
| 2. PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM | 12 | | 1 | | 4 | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|--|--------------------------------|---|--|---------------------|-------------------------|------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| a) Nguồn gốc ý tưởng sản phẩm dịch vụ du lịch | 5 | Đã có văn bản về nguồn gốc ý tưởng về xây dựng khu du lịch cộng đồng dân tộc Mông bản Gia Khâu 1 xã Sùng Phài gắn với hệ thống hang động Gia Khâu 1 nhưng chưa hoàn chỉnh. | 0 | | 1 | | | |
| <input type="checkbox"/> Phát triển dựa trên sản phẩm của nơi khác, có dựa trên lợi thế và đặc trưng của địa phương | 1 | | | Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND xã Sùng Phài hướng dẫn chủ thể xây dựng kế hoạch cụ thể về các hoạt động dịch vụ du lịch tại bản trên cơ sở thu thập và phát huy những giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Mông tại bản; bên cạnh đó phải sớm hoàn thiện hồ sơ minh chứng làm cơ sở để tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch đã được xây dựng | 1 | Quý I | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng VHTT UBND xã Sùng Phài |
| <input type="checkbox"/> Phát triển dựa trên ý tưởng của mình, không trùng lặp với các sản phẩm du lịch khác | 3 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có tính độc đáo, khác biệt và có gắn kết các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương vào sản phẩm du lịch | 5 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|---|--------------------------------|--|--|---------------------|-------------------------|--|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <i>b) Tổ chức dịch vụ theo thị trường mục tiêu</i> | 2 | Đã có kế hoạch thu hút thị trường khách du lịch là trong tỉnh và các tỉnh miền núi phía bắc, thủ đô Hà Nội nhưng chưa hoàn chỉnh. | 0 | | 2 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có kế hoạch phát triển thị trường mục tiêu | 1 | | 0 | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có kế hoạch và có các sản phẩm dịch vụ du lịch phù hợp với thị trường mục tiêu | 2 | | | Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND xã Sùng Phài hướng dẫn chủ thể tiếp tục hoàn thiện kế hoạch dựa trên ý tưởng đảm bảo tiêu chí, tiêu chuẩn cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, có hình ảnh sản phẩm kèm theo | 2 | Quý I | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Văn hóa Và TT; UBND xã Sùng Phài |
| <i>c) Bảo vệ, bảo tồn các di sản văn hóa, thiên nhiên, đa dạng sinh học liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch</i> | 5 | Chưa có kế hoạch | 0 | | 1 | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|--|--|---------------------|-------------------------|---|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có hoạt động bảo vệ và bảo tồn các di sản văn hóa/thiên nhiên, hệ sinh thái, đa dạng sinh học | 1 | | | Chỉ đạo Chủ thể xây dựng kế hoạch trình phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp UBND xã Sùng Phài thẩm định kế hoạch hoạt động bảo vệ và bảo tồn các di sản văn hóa là khu hang động Gia Khâu 1 - di tích cấp tỉnh tại khu du lịch Gia Khâu 1 và có hình ảnh nhân dân trông coi, bảo vệ khu hang động. | 1 | Quý II | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Tài Nguyên MT; phòng Văn hóa và TT; UBND xã Sùng Phài |
| <input type="checkbox"/> Có Chương trình/kế hoạch chung của cộng đồng, có hoạt động bảo vệ và bảo tồn các di sản văn hóa/thiên nhiên, hệ sinh thái, đa dạng sinh học | 3 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có Chương trình/kế hoạch chung của cộng đồng, cả cộng đồng đều có hoạt động bảo vệ và bảo tồn các di sản văn hóa/thiên nhiên, hệ sinh thái, đa dạng sinh học | 5 | | | | | | | |
| 3. SỨC MẠNH CỘNG ĐỒNG | 13 | | 9 | | 9 | | | |
| <i>a) Loại hình tổ chức sản xuất - kinh doanh</i> | <i>3</i> | | <i>3</i> | | <i>3</i> | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|---|--------------------------------|--|--|---------------------|-------------------------|--|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Hộ gia đình, trang trại có đăng ký kinh doanh, tổ hợp tác Công ty TNHH 1 thành viên, doanh nghiệp tư nhân (DNTN) | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Công ty TNHH hai thành viên trở lên, công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng địa phương < 51% | 2 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> HTX tổ chức, hoạt động theo Luật HTX hoặc công ty cổ phần có vốn góp của cộng đồng địa phương ≥ 51%, Trung tâm điều hành | | Hợp tác xã Nông nghiệp Dịch vụ du lịch xã Nậm Loỏng hoạt động theo Luật HTX (Luật số 17/2023/QH15, ngày 20/6/2023 Quốc Hội NCHXHCH VN Luật HTX) (Giấy phép kinh doanh HTX số 6200099114, phòng TCKH cấp ngày 30/7/2018) - Có trung tâm điều hành tại bản Sùng Chô - xã Sùng Phải | 3 | Phòng Tài chính Kế hoạch, phòng Kinh tế thành phố tiếp tục hướng dẫn chủ thể hoàn thiện hồ sơ minh chứng chứng minh HTX NN DVDL xã Nậm Loỏng đang tổ chức hoạt động theo Luật HTX bao gồm giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, điều lệ tổ chức hoạt động HTX, văn bản xác nhận của UBND xã Sùng Phải về trung tâm điều hành HTX | 3 | Quý I | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Tài chính - KH, Phòng Kinh Tế; UBND xã Sùng Phải |
| <i>b) Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ/đồng bào dân tộc thiểu số</i> | <i>1</i> | | <i>1</i> | | <i>1</i> | | | |
| <input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể không phải nữ/đồng bào dân tộc thiểu số | 0 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|--|--------------------------------|--|--|---------------------|-------------------------|---|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Đại diện pháp luật của chủ thể là nữ/đồng bào dân tộc thiểu số | 1 | Bà Giảng Thị Chà - Chủ nhiệm HTX - dân tộc Mông (Căn cước công dân số: 012191002883 do Cục cs QLHC Về TTXH cấp ngày 10/05/2021) | 1 | Phòng Tài chính Kế hoạch, phòng Kinh tế hướng dẫn chủ thể hoàn thiện hồ sơ minh chứng chủ nhiệm HTX là nữ đồng bào dân tộc Mông đảm bảo yêu cầu của tiêu chí | 1 | Quý I | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Tài chính - KH, Phòng Kinh Tế UBND xã Sùng Phài |
| c) Sử dụng lao động địa phương | 3 | | 3 | | 3 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có sử dụng từ 50% đến 75% lao động là người trên địa bàn cấp huyện | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có sử dụng $\geq 75\%$ lao động là người trên địa bàn cấp huyện | 3 | Hợp tác có 7 thành viên và 4 hợp đồng lao động đều là người địa phương. (07 thành viên: Sùng A Vàng, Mã Páo Sinh, Má A Kỳ, Hảng Thị Chứ, Sùng A Hồ, Liều A Tinh) và 03 hợp đồng lao động là Má Thị Chư, Giảng A Sênh, Sùng A Cầu) | 3 | Phòng Lao động Thương binh và XH hướng dẫn chủ thể hoàn thiện hồ sơ minh chứng HTX có hợp đồng lao động, có danh sách xác nhận hợp đồng lao động của UBND xã Sùng Phài | 3 | Quý I | Phòng Lao động TB và XH | UBND xã Sùng Phài, Công an TP |
| d) Tăng trưởng sản xuất kinh doanh | 3 | | 1 | | 1 | | | |
| <input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại trung bình, các loại hình khác có lợi nhuận tăng trưởng dương so với năm trước liền kề | | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|--|--------------------------------|---|--|---------------------|-------------------------|---|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Hợp tác xã xếp loại khá, các loại hình khác có 2 năm liên tiếp tăng trưởng dương về lợi nhuận**** | 3 | Báo cáo doanh thu của Hợp tác xã NN DVDL Sùng Phài năm 2021 và 2022, năm sau doanh thu cao hơn năm trước (Bc Tài chính ngày tháng năm 2021, Bc Tài chính ngày tháng năm 2022) | 3 | Hợp tác xã NN DVDL hoàn thiện Báo cáo doanh thu của Hợp tác xã NN DVDL Sùng Phài năm 2023. Tổng hợp các báo cáo hàng năm minh chứng theo yêu cầu của tiêu chí. | 3 | Quý I | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Tài chính - Kế hoạch; UBND xã Sùng Phài |
| d) Kế toán | 1 | | 1 | | 1 | | | |
| <input type="checkbox"/> Không có hoạt động kế toán theo quy định | 0 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có tổ chức công tác kế toán theo quy định | 1 | Có tổ chức công tác kế toán theo quy định - Bộ phận Kế toán do thành viên Phạm Thị Bích Liên phụ trách | 1 | Phòng Tài chính Kế hoạch hướng dẫn chủ thể hoàn thiện hồ sơ minh chứng HTX có hợp đồng lao động với kế toán kế toán có bằng cấp theo quy định, có hệ thống chứng từ sổ sách kế toán theo quy định như bảng lương, báo cáo thuế, tài chính | 1 | Quý I | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Tài chính - KH; UBND xã Sùng Phài |
| e) Sở hữu trí tuệ**** | 2 | <i>HTX DVDL NN xã Nậm Loỏng chưa đăng ký nhãn hiệu, chưa được cấp giấy chứng nhận đăng ký</i> | 0 | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Nhãn hiệu sử dụng của chủ thể được cấp giấy chứng nhận đăng ký | 1 | | | Phòng Kinh tế hướng dẫn chủ thể hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Khoa học Công nghệ cấp giấy chứng nhận đăng ký. | 1 | Quý II | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Kinh tế |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|---|--------------------------------|--------------------------------|--|---------------------|-----------------|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Nhận hiệu sử dụng của chủ thể được cấp giấy chứng nhận đăng ký; và sản phẩm có sử dụng dấu hiệu chỉ dẫn nguồn gốc địa lý gắn với cộng đồng địa phương (đối với những sản phẩm đã được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể thì bắt buộc phải sử dụng) | 2 | | | | | | | |
| Phần B | | | | | | | | |
| KHẢ NĂNG TIẾP THỊ (25 Điểm) | 25 | | 1 | | 12 | | | |
| 4. TIẾP THỊ | 17 | | 1 | | 7 | | | |
| <i>a) Liên kết chuỗi giá trị trong quảng bá sản phẩm du lịch</i> | 5 | HTX DVDL NN xã Năm Loong chưa có hợp đồng liên kết với các công ty lữ hành để quảng bá sản phẩm | 0 | | 1 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có đại diện/đại lý quảng bá sản phẩm | 1 | | 1 | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|---|--------------------------------|--|--|---------------------|-------------------------|---|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có ≥ 3 đại diện/đại lý quảng bá sản phẩm trong và ngoài tỉnh | 3 | | | Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn HTX xây dựng hợp đồng liên kết với 03 công ty lữ hành trên địa bàn tỉnh Lai Châu (Công ty Pu Tra Vel, Hoàng Gia Lai Châu, Công ty du lịch Lai Châu) để làm đại diện quảng bá sản phẩm du lịch bản Gia Khâu 1 | 3 | Quý I | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Văn hóa và Thông tin; UBND xã Sùng Phài |
| <input type="checkbox"/> Có ≥ 5 đại diện/đại lý quảng bá sản phẩm trong và ngoài tỉnh | 5 | | | | | | | |
| <i>b) Liên kết vùng và chuỗi giá trị trong sản phẩm dịch vụ du lịch</i> | 3 | Có Văn bản liên kết với điểm du lịch Sin Suối Hồ - Huyện Phong Thổ, bản Lao Chải Huyện Tam Đường nhưng chưa hoàn chỉnh. | 0 | | 1 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có liên kết với các điểm dịch vụ du lịch khác trong tỉnh để hình thành tours sản phẩm du lịch | 1 | | | Tiếp tục hoàn thiện văn bản liên kết với điểm du lịch Sin Suối Hồ - Huyện Phong Thổ, bản Lao Chải, Bản Thẳm Huyện Tam Đường | 1 | Quý II | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Văn hóa TT; UBND xã Sùng Phài |
| <input type="checkbox"/> Có liên kết với các điểm dịch vụ du lịch khác trong và ngoài tỉnh để hình thành tours sản phẩm du lịch | 2 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|--|--------------------------------|---|--|---------------------|-------------------------|----------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có liên kết với các điểm dịch vụ du lịch khác trong, ngoài tỉnh và quốc tế để hình thành tours sản phẩm du lịch | 3 | | | | | | | |
| c) Tổ chức quảng bá, bán hàng 2 (Gồm: Tổ chức kinh doanh, phân phối sản phẩm) | 2 | | 1 | | 1 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có người chịu trách nhiệm quản lý quảng bá, bán hàng | 1 | Bà Giàng Thị Chà - Chủ nhiệm HTX - chịu trách nhiệm quản lý bán hàng | 1 | Phòng Kinh tế hướng dẫn chủ thể xây dựng hồ sơ minh chứng có văn bản giao nhiệm vụ của HTX cho bà Giàng Thị Trà người chịu trách nhiệm quản lý bán hàng | 1 | Quý II | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Kinh tế, UBND xã Sùng Phài |
| <input type="checkbox"/> Có bộ phận/phòng quản lý quảng bá, bán hàng, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý/bán hàng | 2 | | | | | | | |
| d) Quảng bá sản phẩm | 4 | Chưa xây dựng (website) | 0 | | 2 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có nhiều hoạt động quảng bá, có trang thông tin điện tử (website) giới thiệu về điểm, cộng đồng du lịch | 1 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|---|--|---------------------|-------------------------|---------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có nhiều hoạt động quảng bá, có trang thông tin điện tử (website) giới thiệu về điểm, cộng đồng du lịch, có sử dụng đặt hàng trực tuyến (online) | 2 | | | Phòng Văn hóa TT xây dựng trang thông tin điện tử (đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông cấp tên miền website) giới thiệu về điểm, cộng đồng du lịch, có sử dụng đặt hàng trực tuyến online, giới thiệu các sản phẩm truyền thống dân tộc Mông như thổ cẩm thêu tay, rượu ngô truyền thống | 2 | Quý II | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Trung tâm văn hóa Phòng Kinh tế |
| <input type="checkbox"/> Có nhiều hoạt động quảng bá, có trang thông tin điện tử (website) giới thiệu về điểm, cộng đồng du lịch, có sử dụng đặt hàng trực tuyến (online) trong nước và quốc tế uy tín (Booking, Agoda, NPB, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...) | 3 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|---|--------------------------------|---|--|---------------------|-------------------------|--|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có nhiều hoạt động quảng bá quốc tế, có trang thông tin điện tử (website) bằng tiếng nước ngoài giới thiệu về di sản, cộng đồng du lịch, có sử dụng đặt hàng trực tuyến (online) trong nước và quốc tế uy tín (Booking, Agoda, NPB, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...) có hoạt động quảng bá quốc tế | 4 | | | | | | | |
| d) Bộ nhận diện quảng bá sản phẩm | 3 | Có vi deo clip và tờ rơi về du lịch Gia Khâu 1 tuy nhiên từ năm 2018 hình ảnh đã cũ không dùng được trong công tác quảng bá | 0 | | 2 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có tờ rơi quảng bá về dịch vụ du lịch | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có phim ngắn (video clip), tranh ảnh áp-phích (poster), tờ rơi quảng bá về dịch vụ du lịch | 2 | | | Chỉ đạo Trung tâm văn hóa TT và Truyền thông phối hợp với các đơn vị Xây dựng video clip, tranh ảnh và tờ rơi quảng bá du lịch Gia Khâu 1 và các sản phẩm truyền thống dân tộc Mông | 2 | Quý II | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Trung tâm văn hóa TT và TT UBND xã Sùng Phài |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|---|--------------------------------|--|--|---------------------|--------------------------|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có phim ngắn (video clip), tranh ảnh áp-phích (poster), tờ rơi quảng bá về dịch vụ du lịch được thể hiện bằng tiếng Việt và ít nhất 01 tiếng nước ngoài phù hợp. | 3 | | | | | | | |
| 5. CÂU CHUYỆN SẢN PHẨM | 8 | | | | 5 | | | |
| a) Câu chuyện về sản phẩm | 4 | Có câu chuyện liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch có tính riêng, đặc sắc, thể hiện trí tuệ bản sắc địa phương nhưng chưa được chỉnh lý và xin ý kiến | 0 | | 2 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có Cẩm nang/câu chuyện liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có Cẩm nang hoặc câu chuyện liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch có tính riêng, đặc sắc, thể hiện trí tuệ bản sắc địa phương | 2 | | | HTX hoàn thiện chuyện liên quan đến sản phẩm DV DL có tính riêng đặc sắc, thể hiện trí tuệ bản sắc dân tộc Mông bản Gia Khâu 1, xin ý kiến phòng VH TT và các đơn vị có liên quan hoàn chỉnh câu chuyện đảm bảo tiêu chí | 2 | Quý I | HTX NN - DV DL Nậm Loỏng | UBND xã Sùng Phài |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|---|--------------------------------|--|--|---------------------|-------------------------|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có Cẩm nang hoặc câu chuyện liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch có tính riêng, đặc sắc, thể hiện trí tuệ bản sắc địa phương và được thể hiện bằng tiếng nước ngoài phù hợp | 4 | | | | | | | |
| b) Trình bày câu chuyện sản phẩm | 2 | Cẩm nang, câu chuyện chưa được tư liệu hóa và trình bày tại điểm cung cấp dịch vụ du lịch | 0 | | 2 | | | |
| <input type="checkbox"/> Cẩm nang/câu chuyện được tư liệu hóa và trình bày tại điểm cung cấp dịch vụ du lịch | 1 | | | Chỉ đạo và hướng dẫn chủ thể in câu chuyện, đóng khung treo tại nhà điều hành điểm du lịch | 1 | Quý II | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | UBND xã Sùng Phài |
| <input type="checkbox"/> Cẩm nang/câu chuyện được tư liệu hóa và trình bày tại điểm cung cấp dịch vụ du lịch trong và ngoài tỉnh | 2 | | | | | | | |
| c) Sản phẩm dịch vụ du lịch trên địa bàn đạt chuẩn nông thôn mới | 2 | | 1 | | 1 | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|---|--------------------------------|---|--|---------------------|-------------------------|---------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Cộng đồng du lịch/Điểm du lịch trên địa bàn xã hoặc thôn, bản, ấp chưa được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới hoặc không thuộc khu vực nông thôn | 1 | Bản Gia Khâu 1 thuộc xã Sùng Phài chưa được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới | 1 | Phòng Kinh tế phối hợp với UBND xã Sùng Phài hướng dẫn chủ thể hoàn thiện hồ sơ minh chứng điểm du lịch Gia Khâu 1 thuộc xã Sùng Phài chưa được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới | 1 | Quý I | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Kinh tế UBND xã Sùng Phài |
| <input type="checkbox"/> Cộng đồng du lịch/Điểm du lịch trên địa bàn xã hoặc thôn, bản, ấp đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới 2 | 2 | | | | | | | |
| PHẦN C: | | | | | | | | |
| CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM (35 Điểm) | 35 | | 14 | | 28 | | | |
| 6. VỊ TRÍ | 3 | | 3 | | 3 | | | |
| <input type="checkbox"/> Thuận lợi, dễ tiếp cận | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Thuận lợi, dễ tiếp cận, liền kề khu vực có lợi thế phát triển du lịch | 2 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|--|--------------------------------|---|--|---------------------|-------------------------|------------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Thuận lợi, dễ tiếp cận, liền kề và có tính liên kết với khu vực/địa điểm có lợi thế phát triển du lịch khác. | 3 | Thuận lợi, dễ tiếp cận, liền kề và có tính liên kết với khu vực/địa điểm có lợi thế phát triển du lịch khác. | 3 | UBND xã Sùng Phài hướng dẫn chủ thể hoàn thiện hồ sơ minh chứng điểm du lịch Gia Khâu 1 nằm ở vị trí thuận lợi cách trung tâm thành phố gần 12km, giao thông thuận tiện, dễ tiếp cận, liền kề và có tính liên kết với địa điểm có lợi thế phát triển du lịch khác như trung tâm thành phố Lai Châu; bản Sin Suối Hồ, bản Vàng Pheo huyện Phong Thổ; bản Lao Chải, bản Thảm huyện Tam Đường; có sơ đồ mô tả vị trí, giao thông đến Gia Khâu 1 từ trung tâm thành phố | 3 | Quý I | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Văn hóa TT UBND xã Sùng Phài |
| 7. KIẾN TRÚC VÀ CẢNH QUAN MÔI TRƯỜNG | 3 | | 0 | | 2 | | | |
| <input type="checkbox"/> Cảnh quan môi trường sạch đẹp | 1 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|--|--------------------------------|--|--|---------------------|-------------------------|---|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Cảnh quan môi trường sạch đẹp, kiến trúc mang đặc trưng vùng miền, có tính dân tộc | 2 | <p>Về tổng thể bản Gia Khâu có cảnh quan làng bản đẹp, dân cư tập trung, có truyền thống dân tộc Mông đặc sắc, trong những năm qua đời sống nhân dân đã được nâng lên, nhiều hộ dân có điều kiện dựng nhà gỗ đẹp, tuy nhiên ý thức của nhân dân về bảo vệ môi trường còn yếu: vẫn còn tình trạng chôn thả gia súc gần nhà chưa đưa vào khu nuôi nhốt tập trung, rác thải sinh hoạt bừa bãi tại khu vực công cộng tại bản..</p> | 0 | <p>+ UBND xã Sùng Phài chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị, đoàn thể xã, các cơ quan chuyên môn (Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Kinh tế) tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực dọn dẹp, vệ sinh môi trường công cộng trong Bản, đưa gia súc vào khu nuôi nhốt tập trung đã xây dựng. Nạo vét rãnh thoát nước thải trong bản.</p> <p>+ Phòng Tài nguyên và Môi trường, phòng Quản lý đô thị phối hợp hướng dẫn chủ thể xây dựng hồ sơ minh chứng Bản Gia Khâu 1 có cảnh quan môi trường sạch đẹp, kiến trúc mang đặc trưng dân tộc Mông và vùng Tây bắc.</p> <p>+ Phòng Kinh tế, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp triển khai mô hình trồng cây xanh (cây lê) để tạo cảnh quan môi trường, tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch và nâng cao thu nhập cho nhân dân trong bản.</p> <p>+ Có bản thuyết minh và hình ảnh kiến</p> | 2 | Quý II | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng | Phòng Kinh tế, Trung tâm dịch vụ NN UBND xã Sùng Phài |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|---|--------------------------------|--------------------------------|--|---------------------|-----------------|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phân đấu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Cảnh quan môi trường sạch đẹp, kiến trúc mang đặc trưng vùng miền, có tính dân tộc; xã/thôn đạt tiêu chí sáng - xanh - sạch đẹp trong xây dựng nông thôn mới | 3 | | | | | | | |
| 8. CHẤT LƯỢNG VỀ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ | 3 | | 0 | | 3 | | | |
| <i>Lựa chọn một trong hai trường hợp sau:</i> | | | | | | | | |
| a. Trường hợp 1: Cộng đồng dịch vụ du lịch | | Mới có 01 điểm dịch vụ du lịch phục vụ du khách trải nghiệm văn hóa dân tộc Mông và thưởng thức ẩm thực, dẫn khách tham quan trải nghiệm tại khu du lịch (Theo Điều 19, chương III, Luật du lịch 2017) | 0 | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Dưới 50% cơ sở dịch vụ được cấp chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định (dịch vụ lưu trú, vận chuyển,...) | 1 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|--|--|---------------------|--|---|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có từ 50% đến dưới 75% cơ sở dịch vụ được chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định (dịch vụ lưu trú, vận chuyển, ...) | 2 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có trên 75% cơ sở dịch vụ được cấp chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định (dịch vụ lưu trú, vận chuyển,...) | 3 | | 0 | - Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố phối hợp với UBND xã Sùng phải lựa chọn hỗ trợ 02 hộ gia đình xây dựng mô hình kinh doanh Homstay. - Phòng Tài chính - kế hoạch hỗ trợ HTX DVDL-NN Nậm Loỏng và 02 hộ gia đình kinh doanh Homstay hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định | 3 | Quý II | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng; Các hộ gia đình kinh doanh dịch vụ Hom stay. | Phòng Tài chính KH, Phòng văn hóa và thông tin, UBND xã Sùng Phải |
| b. Trường hợp 2: Điểm dịch vụ du lịch | | | 0 | | 0 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có đăng ký kinh doanh dịch vụ du lịch | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có đăng ký kinh doanh và đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh | 2 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|---|--------------------------------|--------------------------------|--|---------------------|-----------------|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phân đấu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có đăng ký kinh doanh, đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh và được công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch | 3 | | | | | | | |
| 9. CHẤT LƯỢNG AN TOÀN VÀ AN NINH TRẬT TỰ | 2 | Mới có 01 điểm dịch vụ du lịch phục vụ du khách trải nghiệm văn hóa dân tộc Mông và thưởng thức ẩm thực tại khu vực nhà điều hành của khu du lịch chưa đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật. (<i>Loại hình kinh doanh dịch vụ lưu trú, ẩm thực, hướng dẫn tham quan khách du lịch ko thuộc các cs kinh doanh phải cấp giấy chứng nhận về bảo vệ môi trường</i>) | 0 | | 2 | | | |
| <i>Lựa chọn một trong hai trường hợp sau:</i> | | | | | | | | |
| a. Trường hợp 1: Cộng đồng dịch vụ du lịch | | | 0 | | 2 | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|--|--|---------------------|---|---|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| □ Có ít nhất 75% số cơ sở kinh doanh dịch vụ đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật | 1 | | | | | | | |
| □ Có 100% số cơ sở kinh doanh dịch vụ đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật | 2 | | | - Công an Thành phố hướng dẫn HTX DVDL-NN Nậm Loỏng và 02 hộ gia đình kinh doanh Homstay hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật. - Trung tâm y tế thành phố hướng dẫn HTX DVDL-NN Nậm Loỏng và 02 hộ gia đình kinh doanh Homstay hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật. | 2 | Quý II | HTX NN - DVDL Nậm Loỏng; 02 hộ gia đình | Công an TP, Trung tâm Y tế; UBND xã Sùng Phài |
| b. Trường hợp 2: Điểm dịch vụ du lịch | | | 0 | | 0 | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|---|--------------------------------|--------------------------------|--|---------------------|-----------------|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Đáp ứng điều kiện về an ninh, trật tự, an toàn về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và có thực hiện hướng dẫn, tập huấn thường xuyên/định kỳ cho nhân viên | 2 | | | | | | | |
| 10. TÍNH HOÀN THIỆN CỦA QUÁ TRÌNH DỊCH VỤ | 3 | Chưa có điểm trưng bày, giới thiệu bày bán sản phẩm truyền thống và sản phẩm OCOP. Đã có bãi đậu xe, nhà vệ sinh được bố trí hài hòa. | 0 | | 3 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm truyền thống địa phương | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm truyền thống và sản phẩm OCOP của địa phương, có tài liệu giới thiệu về sản phẩm, dịch vụ. | 2 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|--|--------------------------------|---|--|---------------------|-----------------|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm truyền thống và sản phẩm OCOP của địa phương, có tài liệu giới thiệu về sản phẩm, dịch vụ, địa điểm bán có hạ tầng (bãi đỗ, nhà vệ sinh, khu giới thiệu về dịch vụ) được bố trí hài hòa. | 3 | | | Chỉ đạo phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với UBND xã Sùng Phài xây dựng điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm truyền thống và sản phẩm OCOP của thành phố tại nhà điều hành bản Gia Khâu 1, có tài liệu giới thiệu sản phẩm OCOP, dịch vụ điểm bán hàng có bãi đậu xe, nhà vệ sinh, khu giới thiệu về dịch vụ được bố trí hài hòa và có hình ảnh chứng minh. | 3 | Quý II | Phòng Kinh tế | UBND xã Sùng Phài |
| 11. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM | 2 | | 2 | | 2 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có hoạt động trải nghiệm | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có mô hình hoạt động trải nghiệm | 2 | Có hoạt động trải nghiệm như tham quan khu hang động được công nhận di tích cấp tỉnh; trải nghiệm hoạt động xay ngô, chơi đu quay... | 2 | Chỉ đạo phòng Kinh tế chủ trì phối hợp với UBND xã Sùng Phài xây dựng mô hình trải nghiệm nghề nấu rượu ngô truyền thống, có trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm rượu ngô truyền thống tại nhà điều hành bản Gia Khâu 1; hướng dẫn chủ thể hoàn thiện hồ sơ minh chứng Gia Khâu 1 có hình ảnh hoạt động trải nghiệm | 2 | Quý II | Phòng Kinh tế | UBND xã Sùng Phài |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|---|--------------------------------|---|--|---------------------|-------------------------|-------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| 12. QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN | 3 | Hợp tác xã NN DVDL xã Sùng Phài hiện có 07 thành viên chưa có thành viên nào được đào tạo về dịch vụ du lịch. | 0 | | 2 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có dưới 50% lao động tham gia quản lý và nhân viên đã được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có từ 50 - 75% lao động tham gia quản lý và nhân viên đã qua đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ | 2 | | | Phòng Lao động và TB XH chủ trì rà soát phối hợp với UBND xã Sùng Phài, HTX NN - DVDL Nậm Loỏng đăng ký cho 7 thành viên HTX và 20 người dân tại Gia Khâu 1 tham gia lớp dạy nghề du lịch - Có hợp đồng lao động và kèm văn bản chứng minh tham gia lớp tập huấn | 2 | Quý II | Phòng Lao động TB và XH | UBND xã Sùng Phài, phòng VHTT |
| <input type="checkbox"/> Trên 75% lao động tham gia quản lý và nhân viên đã qua đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ; có nhân viên tiếp đón thành thạo ít nhất 1 ngoại ngữ | 3 | | | | | | | |
| 13. CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM DỊCH VỤ DU LỊCH | 4 | | 1 | | 1 | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|--|--------------------------------|---|--|---------------------|--------------------------|------------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phân đấu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Sản phẩm dịch vụ du lịch phong phú, hấp dẫn | 1 | Tại khu du lịch đang có các hoạt động như tham quan khu hang động được công nhận di tích cấp tỉnh; dịch vụ ẩm thực; biểu diễn văn nghệ, trải nghiệm hoạt động xay ngô, chơi đu quay... | 1 | Chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn chủ thể xây dựng hồ sơ minh chứng sản phẩm dịch vụ du lịch phong phú, hấp dẫn và tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân bản Gia Khâu 1 mở rộng và nâng cao lượng dịch vụ du lịch | 1 | Quý II | HTX Dịch vụ NN Nậm Loóng | Phòng Văn hóa TT UBND xã Sùng Phài |
| <input type="checkbox"/> Sản phẩm dịch vụ du lịch phong phú, hấp dẫn, an toàn, chất lượng cao | 2 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Sản phẩm dịch vụ du lịch phong phú, hấp dẫn, an toàn, chất lượng cao và được du khách đánh giá cao qua phiếu đánh giá, bình chọn của khách hàng trên các trang điện tử dịch vụ lữ hành, du lịch uy tín (Booking, Agoda, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...). | 3 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|--|--------------------------------|--|--|---------------------|--------------------------|------------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Sản phẩm dịch vụ du lịch phong phú, hấp dẫn, an toàn, chất lượng cao, mang đặc sắc vùng miền và được du khách đánh giá cao qua phiếu đánh giá, bình chọn của khách hàng trên các trang điện tử dịch vụ lữ hành, du lịch uy tín (Booking, Agoda, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...). | 4 | | | | | | | |
| 14. CHẤT LƯỢNG PHỤC VỤ | 4 | | 2 | | 2 | | | |
| <input type="checkbox"/> Thái độ phục vụ thân thiện, nhanh nhẹn, chu đáo | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Thái độ phục vụ thân thiện, nhanh nhẹn, chu đáo, được du khách đánh giá cao | 2 | Tại khu vực nhà điều hành hàng ngày HTX nông nghiệp DVDL Nậm Loỏng và nhân dân trong bản tiếp khách với thái độ thân thiện chu đáo, được du khách đánh giá cao, đặc biệt là các công ty tổ chức các tour du lịch thường xuyên như công ty du lịch Pu Tra Vel, công ty du lịch Hoàng Gia... | 2 | Chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn chủ thể xây dựng hồ sơ minh chứng thái độ thân thiện, nhanh nhẹn, chu đáo, được du khách đánh giá cao | 2 | Quý II | HTX Dịch vụ NN Nậm Loỏng | Phòng Văn hóa TT UBND xã Sùng Phài |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|--------------------------------|--|---------------------|-----------------|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Thái độ phục vụ thân thiện, nhanh nhẹn, chu đáo, được du khách đánh giá cao qua phiếu đánh giá, bình chọn của khách hàng trên các trang điện tử dịch vụ lữ hành, du lịch uy tín (Booking, Agoda, TripAdvisor, Traveloka, iVivu...). | 4 | | | | | | | |
| 15. TIỆN NGHI | 3 | | 3 | | 3 | | | |
| <i>Lựa chọn một trong hai trường hợp sau:</i> | | | | | | | | |
| a. Trường hợp 1: Cộng đồng dịch vụ du lịch | | | 3 | | 3 | | | |
| <input type="checkbox"/> Hạ tầng giao thông nội bộ thuận tiện, điện, nước sạch, khu vệ sinh, dịch vụ internet đầy đủ | 1 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|---|-------------------------|--|--------------------------------|--|--|---------------------|--------------------------|-----------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Hạ tầng giao thông nội bộ thuận tiện, điện, nước sạch, khu vệ sinh, dịch vụ internet đầy đủ, xã/thôn có các tiêu chí (giao thông, điện, nước, vệ sinh môi trường, vệ sinh ATTP) đạt chuẩn nông thôn mới. | 3 | Từ năm 2016 đến nay thành phố dành nhiều nguồn lực hoàn thiện cơ sở hạ tầng như đường nội bản, điện nội bản, nhà văn hóa, hệ thống nước sạch đã được đầu tư đầy đủ và khang trang. Tại nhà điều hành của khu du lịch có dịch vụ Internet đầy đủ. | 3 | HTX lấy ý kiến của khách về hạ tầng giao thông, điện, nước sạch, khu vệ sinh, dịch vụ internet | 3 | Quý II | HTX Dịch vụ NN Nậm Loỏng | Phòng Kinh tế, Phòng VHHT |
| b. Trường hợp 2: Điểm dịch vụ du lịch | | | 0 | | 0 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có hệ thống điện, nước sạch, khu vệ sinh, dịch vụ internet đầy đủ | 1 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có hệ thống điện, nước sạch, khu vệ sinh, dịch vụ internet đầy đủ, đảm bảo chất lượng và khách đánh giá cao. | 3 | | | | | | | |
| 16. HOẠT ĐỘNG THU HÚT KHÁCH DU LỊCH | 3 | | 3 | | 3 | | | |
| <input type="checkbox"/> Có cung cấp, tổ chức hoạt động trình diễn lễ, hội, văn hóa tại điểm dịch vụ du lịch | 1 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|--|--------------------------------|--|--|---------------------|--------------------------|------------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| <input type="checkbox"/> Có cung cấp, tổ chức hoạt động trình diễn lễ hội, văn hóa tại điểm dịch vụ du lịch và mang tính cộng đồng ít nhất 2 lần/năm | 2 | | | | | | | |
| <input type="checkbox"/> Có cung cấp, tổ chức hoạt động trình diễn lễ hội, văn hóa tại điểm dịch vụ du lịch và mang tính cộng đồng, đặc sắc văn hóa dân tộc, vùng miền ít nhất 2 lần/năm | 3 | Hàng năm tại khu du lịch có 01 lễ hội Gau taox cha tổ chức thường niên vào dịp 15 tháng giêng âm lịch và thu hút lượng lớn khách du lịch; vào dịp mừng 2/9 hàng năm nhân dân tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ chào mừng Tết độc lập. | 3 | Chỉ đạo phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn chủ thể có hình ảnh đảm bảo theo tiêu chí | 3 | Quý II | HTX Dịch vụ NN Nậm Loóng | Phòng Văn hóa TT UBND xã Sùng Phài |
| 17. HÀNG HÓA DỊCH VỤ (ĂN UỐNG, ĐỒ LƯU NIỆM...) | 2 | Chưa có điểm trưng bày giới thiệu, bán sản phẩm OCOP. | 0 | | 2 | | | |
| <input type="checkbox"/> Hàng hóa dịch vụ có nguồn gốc rõ ràng, có tiêu chuẩn chất lượng phù hợp mang tính đặc sản địa phương | 1 | | | | | | | |

| Tiêu chí theo Quyết định số 148/QĐ-TTg | Tổng điểm theo tiêu chí | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | | Nhiệm vụ và giải pháp năm 2024 | | | | |
|--|-------------------------|-----------------------------------|--------------------------------|--|--|---------------------|--------------------------|------------------------------------|
| | | Đánh giá hiện trạng theo tiêu chí | Số điểm đạt được theo tiêu chí | Nhiệm vụ năm 2024 | Phần đầu số điểm đạt được trong năm 2024 | Thời gian thực hiện | Cơ quan chủ trì | Cơ quan hướng dẫn, phối hợp |
| □ Hàng hóa dịch vụ có nguồn gốc rõ ràng, có tiêu chuẩn chất lượng phù hợp mang tính đặc sản địa phương, và bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, có sản phẩm OCOP được bày, bán | 2 | | | Chỉ đạo phòng Kinh tế, UBND xã Sùng Phài xây dựng điểm trung bày giới thiệu, bán sản phẩm OCOP có nguồn gốc rõ ràng, có tiêu chuẩn chất lượng phù hợp mang tính đặc sản địa phương và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, có hợp đồng, có hóa đơn mua bán hàng hóa phù hợp mang tính đặc sản địa phương | 2 | Quý II | HTX Dịch vụ NN Nậm Loỏng | Phòng Văn hóa TT UBND xã Sùng Phài |
| Tổng cộng(A+B+C)= | 100 | | 29 | | 62 | | | |

Phụ lục II
BIỂU NỘI DUNG NHIỆM VỤ, DỰ KIẾN KINH PHÍ NGÂN SÁCH NN
VÀ PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày /3/2024 của UBND thành phố)

(Đơn vị tính: đồng)

| TT | Nội dung, địa điểm | Kinh phí | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Nguồn vốn | Thời gian dự kiến hoàn |
|----|--|-------------|-----------------------------|--|----------------------------------|------------------------|
| 1 | Tăng tần suất thu gom của đơn vị dịch vụ công ích thêm 1 lần/tuần; Đầu tư thêm thùng rác loại nhỏ, cách điệu phù hợp với điểm du lịch, đặt ở các tuyến đường khu dân cư, khu du lịch | 25.000.000 | Phòng Tài Nguyên Môi trường | UBND xã Sùng Phài | Sự nghiệp môi trường; xã hội hóa | Cả năm 2024 |
| 2 | Hỗ trợ kinh phí tuyên truyền, đảm bảo an ninh trật tự cho công an xã Sùng Phài | 30.000.000 | Công an TP | Công an xã Sùng Phài | Nguồn đảm bảo ANTT | Năm 2024 |
| 3 | Cải tạo, trồng hoa, cây lá màu khu vực trung tâm nhà điều hành | 200.000.000 | Phòng Quản lý đô thị | Phòng Văn hóa và TT; UBND xã Sùng Phài | Sự nghiệp cây xanh | Trước tháng 6/2024 |
| 4 | Nạo vét hệ thống thoát nước thải sinh hoạt | 50.000.000 | UBND xã Sùng Phài | Phòng Quản lý đô thị | Sự nghiệp MT của xã | Trước tháng 6/2024 |
| 5 | Cải tạo nhà vệ sinh khu điều hành | 50.000.000 | UBND xã Sùng Phài | Phòng VH TT | Vốn NQ 01 | Trước tháng 6/2024 |
| 6 | Hỗ trợ 02 hộ gia đình xây dựng mô hình Homestay: (Hỗ trợ giường, chăn, ga, rèm, dụng cụ bếp, nhà vệ sinh....) 80.000.000đ /1 hộ) | 160.000.000 | UBND xã Sùng Phài | Phòng Văn hóa và TT | Vốn Nghị quyết 01 | Trước tháng 5/2024 |
| 7 | Xây dựng trang Website giới thiệu điểm du lịch Gia Khâu 1 và giới thiệu, bán các sản phẩm OCOP địa phương | 25.000.000 | Phòng VH TT | Trung tâm VH TT và TT | Vốn Nghị quyết 01 | Trước tháng 6/2024 |
| 8 | Xây dựng video clip quảng bá du lịch Gia Khâu 1 | 20.000.000 | Trung tâm VH TT và TT | Phòng VH TT | Vốn Nghị quyết 01 | Trước tháng 5/2024 |
| 9 | Lên sơ đồ điểm du lịch và in pa nô 15m2 | 15.000.000 | Phòng VH TT | UBND xã Sùng Phài, phòng Kinh tế | Vốn Nghị quyết 01 | Trước tháng 5/2024 |

| | | | | | | |
|----|--|----------------------|---|----------------------------------|--------------------------------------|--------------------|
| 10 | Làm tờ rơi quảng bá | 20.000.000 | Phòng VH TT | Trung tâm VH TT và TT | Vốn Nghị quyết 01 | Trước tháng 6/2024 |
| 11 | Xây dựng mô hình trải nghiệm nghề nấu rượu ngô truyền thống | 25.000. 000 | UBND xã Sùng Phài | Phòng VH TT | Vốn Nghị quyết 01 | Trước tháng 5/2024 |
| 12 | Trồng cây Lê theo các tuyến đường thôn bản | 360.000.000 | Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố | UBND xã Sùng Phài, phòng Kinh tế | Nguồn hỗ trợ khuyến nông, khuyến lâm | Trước tháng 3/2024 |
| 13 | Xây dựng khu trưng bày bán sản phẩm OCOP | 70.000.000 | Phòng Kinh tế | UBND xã Sùng Phài | Nguồn vốn Nghị quyết 07 | Trước tháng 5/2024 |
| 14 | Hợp đồng với đơn vị tư vấn xây dựng và hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận OCOP | 40.000.000 | UBND xã Sùng Phài | Phòng Kinh tế | Nguồn hỗ trợ chủ thể XD sp OCOP | Trước tháng 4/2024 |
| | Tổng: | 1.065.000.000 | | | | |